

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: THỰC VẬT XUNG QUANH BÉ
(TẾT NGUYÊN ĐÁN)
LỚP 4 – 5 TUỔI A1**

Thực hiện thực hiện: 2 tuần: Từ ngày 19/ 01/2026 - 13/02/2026

I. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

a. Kiến thức

+ **MT17:** Trẻ biết nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch:

- Trẻ biết được các đồ dùng nguy hiểm không được đến gần: phích nước, bếp đang đun...

+ **MT21:** Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?...:

- Trẻ biết được đặc điểm của các sự vật, hiện tượng như: thời tiết ngoài trời, và sự thay đổi của các hiện tượng tự nhiên, cảnh vật xung quanh...vv

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm và ích lợi của cây hoa cánh bướm, cây hoa mẫu đơn

+ **MT24:** Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, **bằng hình, quan sát, nhận xét** và trò chuyện **về đối tượng**. Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô giáo:

- Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi, tác hại của một số loại cây, hoa quen thuộc, gần gũi với trẻ khi xem tranh, ảnh **(S)**

+ **MT28:** Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát:

- Trẻ biết được đặc điểm sự giống, khác nhau của cây na, cây chuối, cây rau xà lách, rau cải...

+ **MT31:** Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn:

- Trẻ biết so sánh, thêm bớt tạo nhóm đồ vật bằng nhau trong phạm vi 3 theo yêu cầu

+ **MT32:** Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả. Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.- Trẻ biết tên, đặc điểm, đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm của nghề thợ mộc:

- Trẻ biết tách/gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3 và nói được kết quả sau khi đếm

+ **MT33:** Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.Sử dụng các số từ 1 - 5 để chỉ số lượng, số thứ tự:

- Trẻ nhận biết được chữ số 4, biết được cấu tạo của chữ số 4, biết đếm đến 4, biết đồ dùng có số lượng là 4, biết sử dụng các số từ 1 – 4 để chỉ số lượng và số thứ tự

+ **MT48:** *Trẻ nhận biết và gọi tên đúng các sự vật, hiện tượng, nghề nghiệp... ở nơi tham quan. Biết so sánh sự giống và khác nhau giữa cảnh vật/đồ vật ở nơi tham quan với những gì trẻ đã biết. Hình thành kỹ năng đặt câu hỏi, đưa ra ý kiến đơn giản về những gì quan sát được.:*

- Trẻ biết tên, vị trí của Đình làng thôn Đông Khê Trại

- Trẻ mạnh dạn đưa ra câu hỏi khi được quan sát Đình làng thôn Đông Khê Trại

+ **MT50:** Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội: *Ngày khai giảng, Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán... Kể tên và nói một vài đặc điểm của một số lễ hội ở địa phương như: lễ hội Đình Trạ; Lễ hội Đình Tây; lễ hội chùa Quỳnh Đô...* qua trò chuyện, tranh ảnh:

- Trẻ biết ngày Tết, một số hoạt động trong ngày Tết khi làm sách, xem tranh ảnh

+ **MT57:** Trẻ biết sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.

- Trẻ biết sử dụng các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định để bán hàng: Đây là chai coca...

+ **MT59:** Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao. *Trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi...:*

- Trẻ biết tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ: “Hoa kết trái”

- Trẻ trả lời được một số câu hỏi về nội dung của bài thơ: “Hoa kết trái” “Tết đang vào nhà”...

+ **MT65:** Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.

- Trẻ biết mô tả hành động của nhân vật trong truyện: “Cây khế”

+ **MT77:** Trẻ biết một vài cảnh đẹp, lễ hội, *ngày tết, một vài phong tục tập quán, nét văn hóa truyền thống* của quê hương, đất nước và *biết thể hiện cảm xúc phù hợp.:*

- Trẻ biết 1 vài món ăn truyền thống, phong tục của người dân Việt Nam trong ngày tết cổ truyền

+ **MT79:** Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép:

- Trẻ biết nói cảm ơn, lễ phép khi được người lớn cho lì xì. Giáo dục trẻ biết một số hành vi văn minh khi nhận lì xì, biết nói lời cảm ơn, lời chúc tốt đẹp tới người khác

- Trẻ biết nêu lên những nhận xét về mình, về bạn trong tuần...

- Trẻ biết được tiêu chí, tiêu chuẩn bé ngoan với các hành vi phù hợp

- Được cầm cờ hàng ngày và được phát phiếu bé ngoan vào cuối tuần khi ngoan
- + Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, lợi ích của một số loại hoa (S)
- + Nêu được các nguyên liệu, dụng cụ phù hợp để làm ra được bông hoa mà mình thích (T)
- + Trẻ trình bày được các bước để thiết kế khi thực hiện để tạo ra được bông hoa từ lá cây khô (E)
- + Trẻ biết được ý nghĩa của việc tặng lì xì trong ngày Tết, biết cách nhận lì xì như thế nào cho đúng
- + Trẻ biết được những hoạt động diễn ra trong ngày tết, biết được ý nghĩa của những hoạt động đó. Biết nói một số câu chúc tết đơn giản
- + Trẻ biết vai trò của điện đối với gia đình và cuộc sống của con người
- + Trẻ biết không được lãng phí điện
- + Trẻ nhớ được ngày sinh nhật của mình và bạn bè, biết được tên của bạn được sinh nhật trong tháng 01
- + Trẻ nhận ra được vẻ đẹp hài hòa, cân đối của một số đồ dùng (A)
- + Trẻ nhận biết, gọi tên được các kiến thức về toán học: Hình dạng, màu sắc, kích thước của một số loại hoa (M)

b. Kỹ năng

- + **MT1:** Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh:
 - Trẻ biết thực hiện các động tác thể dục đều, đẹp, nhịp nhàng theo tuần...
- + **MT3:** Trẻ biết kiểm soát được vận động. ***Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh:***
 - Trẻ biết chạy thay đổi tốc độ lúc nhanh, lúc chậm theo hiệu lệnh khi thực hiện vận động: “Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh”
- + **MT4:** Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m):
 - Trẻ biết cách tung và bắt bóng bằng 2 tay khi thực hiện vận động: “Tung bắt bóng với người đối diện”
- + **MT5:** Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: ***Bật xa - Ném xa - Chạy nhanh 10m:***
 - Trẻ biết dùng sức của chân bật mạnh về phía trước, dùng sức của tay ném xa, phối hợp bị tay nọ chân kia chạy nhanh 10m khi thực hiện vận động: Bật xa - Ném xa - Chạy nhanh 10m.
- + **MT7:** ***Trẻ biết rèn luyện và phát triển sức mạnh cơ bắp của đôi chân cũng như sự phối hợp sức mạnh toàn thân, phát triển khả năng thăng bằng của cơ thể trong vận động: Bật (nhảy) từ trên cao 30- 35cm:***

- Trẻ biết đứng trên bục bật khuyu gối, nhún chân và bật lên cao khi thực hiện vận động: “Bật từ trên cao 30-35cm”

+ **MT23:** Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.

- Trẻ biết sử dụng một số công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán sự thay đổi của cây hoa hướng dương

+ **MT61:** Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.

Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi :

-Trẻ hiểu được nội dung câu chuyện bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong câu chuyện: Sự tích bánh chưng bánh dày

+ **MT91: Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc:** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa):

- Trẻ có kỹ năng vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát: “Sắp đến Tết rồi”, hát đúng giai điệu bài hát

- Trẻ có một số kỹ năng vận động theo nhạc, vỗ tay theo tiết tấu chậm một số bài hát

- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện đúng sắc thái, tình cảm các bài hát trong chủ đề

- Biết vận động theo nhạc, minh họa theo lời ca của bài hát

+ **MT93:** Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình: Làm lồm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:

- Trẻ có kỹ năng làm lồm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong để nặn một số loại quả

+ **MT96: Trẻ thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân:** Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc; Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát. **Trẻ biết đọc thơ, kể chuyện, thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật:**

- Trẻ có một số kỹ năng vận động theo nhạc, biết lựa chọn dụng cụ phù hợp với tiết tấu của bài hát trong chủ đề, lựa chọn động tác minh họa phù hợp với bài thơ trong chủ đề

+ Trẻ mạnh dạn nêu lên những điều trẻ quan sát , cảm nhận được xung quanh mình khi quan sát cây hoa cánh bướm, cây hoa mẫu đơn.

+ Rèn và phát triển khả năng quan sát, khám phá, đặt câu hỏi cho trẻ (S).

+ Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, trình bày ý kiến mạch lạc, rõ ràng cho trẻ (A).

+ Trẻ nhận biết, phân biệt được một số loại hoa (M)

+ Trẻ được phát triển kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp trò chuyện trong quá trình khám phá.

+ Rèn trẻ kỹ năng xếp tương ứng

+ Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định để nhận biết chữ số 4

+ Trẻ mạnh dạn nêu lên những điều trẻ quan sát, và cảm nhận được về Đình làng thôn Đông Khê Trại khi nhìn thấy

+ Lựa chọn được các nguyên vật liệu, dụng cụ để thiết kế bông hoa từ lá cây khô (T)

+ Tạo được bông hoa từ những lá cây khô và biết phối hợp các kỹ năng vẽ, cắt, dán, chắp ghép, gắn dính..... (A)

+ Xác định được hình dạng, kích thước, màu sắc, vị trí của đối tượng ...so sánh với tiêu chí ban đầu của bông hoa (M).

c. Thái độ

+ **MT74:** Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân, bạn bè *và những người xung quanh như: cổ vũ bạn trong các trò chơi, chúc mừng sinh nhật, gói quà, làm bưu thiếp chúc mừng... và mạnh dạn nói lên lời chúc phù hợp với hoàn cảnh:*

- Trẻ biết thể hiện tình cảm, gửi lời chúc mừng sinh nhật bạn

+ **MT87:***Trẻ có ý thức tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt hàng ngày. Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng:*

- Trẻ có ý thức tiết kiệm điện: Tắt điện khi ra khỏi phòng, tắt Tv khi không sử dụng

+ **MT89:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện:

- Trẻ thích thú, lắng nghe các bài hát

+ **MT97:** Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. *Trẻ có thể nói lên ý tưởng, thiết kế, thể hiện kiến thức đã biết về đối tượng, có kỹ năng sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối:*

- Trẻ biết nói lên được ý tưởng tạo hình của mình (màu sắc, đường nét, hình dáng...).

+ Trẻ hào hứng tích cực tham gia hoạt động

+ Giáo dục trẻ ngoan; biết cố gắng để nhận được cơ hàng ngày và phiếu bé ngoan vào cuối tuần.

+ Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích, có ý thức cất đồ chơi sau khi chơi xong

+ Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

- + Trẻ biết trân trọng và giữ gìn ngày tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam
- + Giáo dục trẻ biết ý nghĩa của bánh chưng bánh giầy và lòng tự hào về truyền thống của dân tộc

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí lớp theo chủ đề: Trường mầm non, sinh động theo hướng mở
- Các góc chơi bố trí hợp lí, phù hợp diện tích lớp, đảm bảo vị trí đủ ánh sáng, có đủ đồ dùng, đồ chơi phù hợp với hoạt động.
- An toàn cho trẻ: Đảm bảo an toàn cho trẻ về mọi mặt.

b. Đồ dùng dạy học của cô


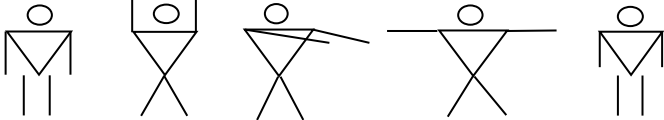


- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Trường mầm non
- Bàn ghế, tranh minh họa nội dung bài thơ, câu chuyện trong chủ đề
- Lựa chọn 1 số bài thơ, bài hát, câu chuyện về chủ đề

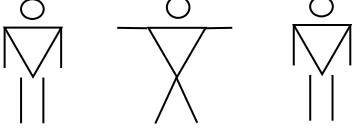
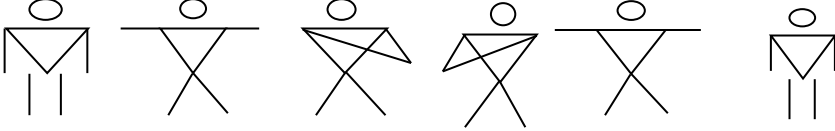

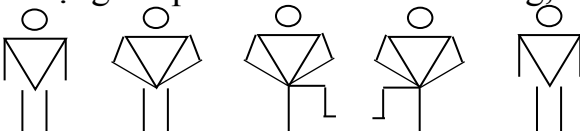
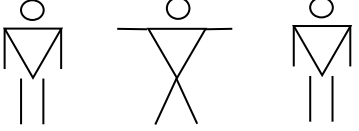
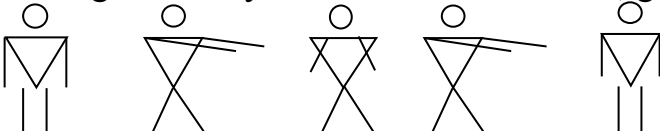
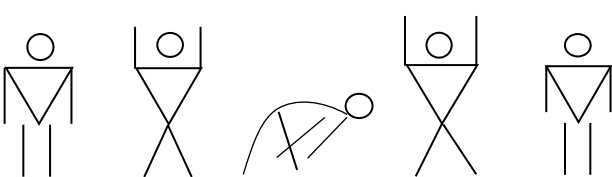

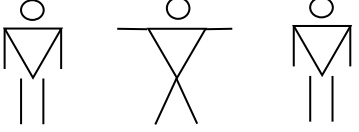
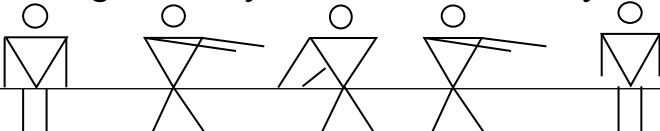
c. Tài liệu, học liệu của trẻ

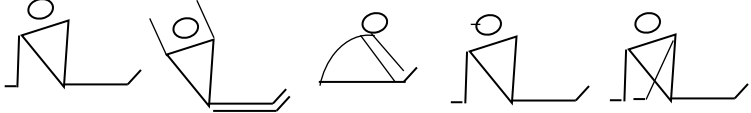

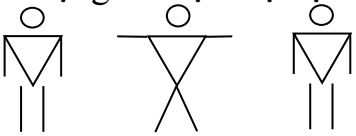
- Đất nặn, bảng con, sách tạo hình, sách tình cảm KNXH và sách toán.
- Các loại sách báo về chủ đề.
- Đồ dùng, đồ chơi các góc.
- Tranh thơ, tranh truyện....
- Các bài hát, bài thơ theo chủ đề.

II. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	
Chủ đề	Một số loại cây (Thực hiện từ ngày 19/01 - 23/01/2026)	Một số loại hoa (Thực hiện từ ngày 26/01 đến ngày 30/01/2026)	Một số loại rau, củ, quả (Thực hiện từ ngày 02/02 đến ngày 06/02/2026)	Tết và mùa xuân (Thực hiện từ ngày 09/02 đến ngày 13/02/2026)	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>+ Cô đón trẻ: Quan tâm đến sức khỏe của trẻ; quan sát, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp tình huống, thể hiện hành vi thói quen văn minh lịch sự khi giao tiếp với người khác.</p> <p>- MT50: Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội: <i>Ngày khai giảng, Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán... Kể tên và nói một vài đặc điểm của một số lễ hội ở địa phương như: lễ hội Đình Trạ; Lễ hội Đình Tây; lễ hội chùa Quỳnh Đô...</i> qua trò chuyện, tranh ảnh:</p> <p>+ Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm của một số ngày lễ hội như: Ngày khai giảng, Tết Trung thu, ngày Tết Nguyên Đán.../ Một số lễ hội ở địa phương như: lễ hội Đình Trạ; Lễ hội Đình Tây; lễ hội chùa Quỳnh Đô... qua trò chuyện, tranh ảnh.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ biết tránh xa những vật dụng nguy hiểm như bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng, không nghịch các vật sắc nhọn như dao, kéo</p>				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	
	- Trò chuyện với trẻ để trẻ biết nói lời cảm ơn ở các tình huống khác nhau... - Trò chuyện với trẻ, xem tranh ảnh về một số loại cây / Một số loại hoa/ Một số loại rau, củ, quả/Một số món ăn truyền thống ngày Tết...				
TD sáng	<p>1. Mục đích – yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> * Kiến thức: - Trẻ biết mỗi nhịp động tác tương ứng với mỗi nhịp của câu hát hay bản nhạc... * Kỹ năng : + MT1: Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh: - Trẻ xếp hàng nhanh, đẹp, tập đều đúng động tác theo nhịp bài hát - Trẻ tập các động tác khởi động theo bài: “Sắp đến Tết rồi” <p>* Thái độ: Trẻ có ý thức tập luyện tốt</p> <p>2. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đĩa CD bài hát tháng 01 - Sân tập, nơ hoa đeo tay, trang phục gọn gàng <p>3. Hướng dẫn thực hiện</p> <p>a. Khởi động: Xoay cổ tay, vai, lườn, chân theo nhạc</p> <p>b. Trọng động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Động tác hô hấp: Hít vào thở sâu và thở ra từ từ <div style="text-align: center;">  </div> <p style="text-align: center;">(Tuần 1)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Động tác cơ tay và bả vai: Đưa tay lên cao, ra phải trước, dang ngang <div style="text-align: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> - Động tác cơ, lưng, bụng: Nghiêng người sang hai bên <div style="text-align: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> - Động tác phát triển cơ chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối <div style="text-align: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> - Động tác bật: Bật tại chỗ 				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4
		<p style="text-align: center;">(Tuần 2)</p> <p>- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa tay ra phải trước, sau và vỗ vào nhau</p>  <p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Quay người sang hai bên</p>  <p>- Động tác phát triển cơ chân: Đứng, một chân nâng cao, gập gối</p>  <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p> 	<p style="text-align: center;">(Tuần 3)</p> <p>- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa ra trước, gập khuỷu tay</p>  <p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Đứng cúi người về trước</p>  <p>- Động tác phát triển cơ chân: Đứng nhún chân, khụy gối</p>  <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p> 	<p style="text-align: center;">(Tuần 4)</p> <p>- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa hai tay ra trước về sau</p> 

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4		
	<p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi, cúi về phía trước, ngửa ra sau</p>  <p>- Động tác phát triển cơ chân: Ngồi nâng hai chân duỗi thẳng</p>  <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p>  <p>*Hội tnh: Thả lỏng các khớp, chân tay, cho trẻ đi nhẹ nhàng lên lớp</p>					
Hoạt động học	Thứ 2	<p>*PTVD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - TCVD: Ai chạy giỏi 	<p>*PTVD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - VĐCB: Tung bắt bóng với người đối diện - TCVD: Ai khéo léo 	<p>*PTVD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - VĐCB: Bật xa - Ném xa - Chạy nhanh 10m. - TCVD: Ai ném giỏi 	<p>*PTVD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - VĐCB: Bật từ trên cao 30-35cm. - TCVD: Ai bật giỏi 	
	Thứ 3	<p>*PTTC-KNXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mừng sinh nhật bé 	<p>*PTTC-KNXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ biết sử dụng tiết kiệm điện năng 	<p>*PTTC-KNXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang trí lớp chuẩn bị đón Tết 	<p>*PTTC – KNXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bé làm gì khi được nhận tiền lì xì 	
	Thứ 4	<p>*PTTM: Âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vỗ tay theo tiết tấu chậm: “Sắp đến Tết rồi” – Hoàng Vân (TT) - NH: Lý cây xanh – Dân ca Nam Bộ - TC: Khiêu vũ với bóng 	<p>*PTTM: Tạo hình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nặn một số loại quả (ĐT) 	<p>*PTTM: Âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề: “Thực vật xung quanh bé” 	<p>*PTTM: Tạo hình</p> <ul style="list-style-type: none"> Tạo hình từ lá cây khô (<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM-Quy trình EDP</i>) 	

Hoạt động		Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	
	Thứ 5	*LQVTPVH: - Truyện: Cây khế – Sưu tầm	*LQVTPVH: - Thơ: Hoa kết trái – Thu Hà	*LQVTPVH: - Truyện: Sự tích bánh chưng bánh dày – Sưu tầm	*LQVTPVH: Thơ: Tết đang vào nhà – Nguyễn Hồng Kiên	
	Thứ 6	*TOÁN: So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3	*TOÁN: Tách/ gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3.	*TOÁN: - HĐH: Đếm đến 4. Nhận biết nhóm có 4 đối tượng. Nhận biết số 4	*KPXH: - Khám phá về một số loại hoa (<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEM-Quy trình 5E</i>)...	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- QSCMĐ: Thăm quan vườn thuốc nam - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: Quan sát luống rau cải, rau hẹ -TCVĐ: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ Quan sát cây hoa bồng, hoa cúc - TCVĐ: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: Quan sát sự phát triển của cây hoa hướng dương - TCVĐ: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	
	Thứ 3	- QSCMĐ: Đạo chơi tham quan bếp ăn - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên	- QSCMĐ: QS Cây hoa giấy, cây hoa hồng -TCVĐ: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối	- QCMĐ Quan sát cây hoa ban, cây hoa Osaka - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối	- QCMĐ Quan sát cây mít, cây bưởi - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên	

Hoạt động		Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	
		nhiên để tạo ra đồ chơi	hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	
	Thứ 4	- QSCMĐ: Thí nghiệm gieo hạt hoa hướng dương - TCVĐ: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ Quan sát sự nảy mầm của hạt hướng dương - TCDG: Rồng rắn lên mây - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: QS Quan sát sự phát triển của cây hướng dương - TCDG: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: QS Quan sát cây hoa hướng dương - TCDG: Rồng rắn lên mây - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	
	Thứ 5	- QSCMĐ: Quan sát cây na, cây chuối - TCVĐ: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: QS Cây hoa cúc, cây hoa loa kèn - TCVĐ: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: Đạo chơi tham quan phòng bác bảo vệ - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: Quan sát cây xoài, cây sầu - TCVĐ: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	
	Thứ 6	- QSCMĐ: Quan sát sự nảy mầm	- QSCMĐ: Cây hoa ngọc dạ minh châu,	- QSCMĐ: QS Vườn rau hẹ, rau xà lách	- QSCMĐ:	

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4		
	của hạt hướng dương -TCDG: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	cây hoa đồng tiền - TCDG: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- TCDG: Thả đĩa ba ba - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	QS Cây hoa nhài nhạt, cây hoa loa mấu đơn -TCVĐ: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi		
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	Thứ 5			Thăm quan Đình làng thôn Đông Khê Trại		
Hoạt động góc	<p>1. Góc xây dựng (T1) Xây dựng mô hình vườn cây ăn quả của bé (T2) Xây dựng mô hình vườn hoa của bé (T3) Xây dựng mô hình vườn rau (T4) Xây dựng mô hình cửa hàng hoa</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu + Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau một cách phong phú để xây dựng hoàn thiện mô hình: vườn rau, trang trại chăn nuôi, doanh trại bộ đội, bệnh viện + Trẻ biết cùng nhau phân chia công việc đặt tên theo công việc: Ai là chú lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây. + Trẻ biết bố cục cho công trình hài hòa + Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi. + Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định</p> <p>b. Chuẩn bị: Vật liệu xây dựng: Gạch, các loại cây, hoa, cỏ, rau... - Các khối lắp ghép</p> <p>c. Cách chơi: Cho trẻ nhận vai chơi: 2 chú lái xe chở vật liệu xây dựng 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác là chú công nhân xây dựng công trình</p>					

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	
	<p>2. Góc phân vai</p> <p>(T1) Chơi bán hàng một số loại cây, rau củ (T2) Chơi đóng vai bác nông dân (T3) Chơi nấu ăn các món ăn ngày Tết (T4) Chơi bán hàng bánh kẹo Tết</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <p>+ MT28: Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát: - Trẻ biết trò chuyện về đặc điểm, sự giống khác nhau của các loại cây rau, củ quả khi bán hàng + MT57: Trẻ biết sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định. - Trẻ biết sử dụng các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định để bán hàng: Đây là chai cooca... + Trẻ thể hiện được đúng vai chơi của mình + Trẻ biết cùng nhau phân chia vai chơi: Ai làm người bán hàng, ai làm người mua hàng, ai làm bác nông dân + Trẻ biết sắp xếp đồ dùng đồ chơi hợp lý + Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi. + Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định</p> <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>- Đồ dùng đồ chơi: một số loại cây, rau, củ, quả, bánh kẹo</p> <p>c. Cách chơi: Cho trẻ nhận vai chơi: 1 bác bán hàng, 1 cô mua hàng, 1 cô nấu ăn, 1 bác nông dân, người đến ăn hàng...</p> <p>3. Góc sách truyện</p> <p>(T1) Làm sách về các loại cây, hoa (T2) Xem tranh ảnh về một số loại hoa, rau, củ, quả (T3) Xem tranh ảnh về ngày Tết, gói bánh chưng, trang trí bao lì xì... (T4) Làm sách về một số hoạt động trong ngày Tết</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <p>+ MT50: Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội: <i>Ngày khai giảng, Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán...Kể tên và nói một vài đặc điểm của một số lễ hội ở địa phương như: lễ hội Đình Trạ; Lễ hội Đình Tây; lễ hội chùa Quỳnh Đô...</i> qua trò chuyện, tranh ảnh: - Trẻ biết ngày Tết, một số hoạt động trong ngày Tết khi làm sách, xem tranh ảnh + Trẻ biết được tên, công dụng của một số loại cây, hoa, rau, củ quả + Trẻ thể hiện được đúng vai chơi của mình</p>				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	
	<p>+ Trẻ nhận vai chơi và phân chia vai chơi: Ai sẽ làm sách về các loại cây, hoa, ai xem tranh ảnh về một số loại rau, củ, quả, ngày tết..., ai làm sách về một số hoạt động ngày Tết</p> <p>+ Trẻ biết sắp xếp đồ dùng đồ chơi hợp lý</p> <p>+ Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.</p> <p>+ Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định</p> <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>- Đồ dùng đồ chơi: Ảnh một số loại cây, hoa, rau, củ, quả, hoạt động trong ngày Tết</p> <p>c. Cách chơi:</p> <p>- Trẻ chia tranh ảnh sách truyện để xem và trao đổi: 1 vài bạn xem ảnh, một số bạn khác làm sách</p> <p>4. Góc tạo hình</p> <p>(T1) Vẽ, cắt, dán một số loại cây</p> <p>(T2) Xé, cắt dán một số loại hoa</p> <p>(T3) Nặn một số loại rau, củ, quả</p> <p>(T4) Vẽ, cắt, xé dán cây hoa ngày Tết</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <p>+ MT93: Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lồm, dỡ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:</p> <p>- Trẻ có kỹ năng phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong để vẽ, tô màu một số loại cây</p> <p>- Trẻ có kỹ năng xé, dán đường thẳng, cong tròn... để xé, dán đồ dùng dụng cụ một số loại hoa</p> <p>- Trẻ có kỹ năng làm lồm, dỡ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong để nặn một số loại rau củ quả</p> <p>+ Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.</p> <p>+ Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định</p> <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>- Đồ dùng đồ chơi: Giấy vẽ, bút sáp màu, màu nước, đất nặn, bông, ống hút...</p> <p>c. Cách chơi:</p> <p>- Trẻ phân chia nhiệm vụ: 1 vài bạn vẽ cắt dán một số loại cây, 1 vài bạn xé, cắt dán một số loại hoa, vài bạn vẽ, cắt, xé dán cây hoa ngày Tết, vài bạn nặn một số loại rau, củ, quả</p> <p>5. Góc âm nhạc: (T1-T4) Hát múa, vận động theo nhạc, vận động minh họa một số bài hát trong chủ đề.</p>				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	
	<p>a. Mục đích, yêu cầu</p> <p>+ MT89: Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện. Nghe hát, nghe nhạc, nghe giai điệu bài hát, nghe 1 số bài thơ, ca dao tục ngữ, câu chuyện có nội dung trong chủ đề:</p> <p>- Trẻ thích nghe, nhún nhảy và lắc lư theo giai điệu của một số bài hát trong chủ đề...</p> <p>+ MT91: Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa):</p> <p>- Trẻ hát đúng giai điệu, thuộc lời ca bài hát trong chủ đề</p> <p>- Trẻ biết vỗ tay theo nhịp, theo tiết tấu một số bài hát trong chủ đề...</p> <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>Đồ dùng, dụng cụ: Trống, xác xô, phách tre, song loan..., trang phục, mũ ...</p> <p>c. Cách chơi:</p> <p>Trẻ đứng hát theo nhóm, cá nhân</p> <p>6. Góc thiên nhiên</p> <p>(T1) Chăm sóc cây</p> <p>(T2) Chơi với cát nước</p> <p>(T3) Câu cá</p> <p>(T4) Thả vật nổi vật chìm</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu</p> <p>+ Trẻ biết bảo vệ cây, không ngắt hoa, bẻ cành, biết cách tưới cây, tia lá cây héo...</p> <p>+ Trẻ biết chơi với đồ chơi cát nước</p> <p>+ Trẻ biết cho mỗi câu vào cần câu để câu cá</p> <p>+ Trẻ biết vật nặng thì chìm còn vật nhẹ thì nổi</p> <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>Đồ dùng, dụng cụ: Bình tưới cây, bao tay, cuốc, xẻng, bể cát nước, cần câu cá, sỏi, lá cây...</p> <p>c. Cách chơi:</p> <p>- Trẻ phân chia công việc cho nhau: 1 bạn tia lá cây, 1 bạn xới đất, 1 bạn tưới cây, 1 bạn chuẩn bị cần câu cá, 1 bạn chuẩn bị mỗi câu cá</p>				
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>+ MT17: Trẻ biết nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch:</p> <p>- Trẻ biết được các đồ dùng nguy hiểm không được đến gần: phích nước, bếp đang đun...</p>				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4		
	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết được các bữa ăn trong ngày và lợi ích của việc ăn uống đủ chất - Trẻ biết một loại thức ăn khác nhau và ích lợi của thức ăn tới sức khỏe + Biết được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản như: Rau có thể luộc, nấu canh, thịt có thể luộc, rán kho, gạo nấu cơm, cháo... + Trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định + Trẻ rửa tay, rửa mặt trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh + Cùng cô chuẩn bị đồ dùng trước khi ăn, ngủ + Trẻ dọn dẹp, vệ sinh lớp cùng cô sau khi ăn và khi ngủ dậy 					
Hoạt động chiều	Thứ 2	Ôn: Ai chạy giỏi	Ôn so sánh số lượng trong phạm vi 3	Nghe, đọc, ôn một số bài thơ có nội dung trong chủ đề	Chơi trò chơi: "Lộn cầu vòng"	
	Thứ 3	Nghe và giải câu đố trong chủ đề	Rèn kỹ năng rửa tay rửa mặt cho trẻ	Ôn tách gộp trong phạm vi 3	Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp	
	Thứ 4	Chơi theo ý thích đối với đồ chơi trong lớp	Chơi trò chơi "Chiếc đồng hồ"	Nghe và giải câu đố trong chủ đề	Đọc thơ, hát, giải câu đố về một số ngày lễ hội ...	
	Thứ 5	Ôn/Nghe / Kể chuyện sáng tạo/ Đóng kịch 1 số câu chuyện có nội dung trong chủ đề...	Ôn: Ai bật giỏi...	Chơi theo ý thích đối với đồ chơi trong lớp	Ôn nhận biết chữ số và số lượng trong phạm vi 4	
	Thứ 6	Liên hoan văn nghệ nêu gương bé ngoan cuối tuần				

Phó hiệu trưởng

Người xây dựng
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Oanh

Nguyễn Thị Phương Hoa

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: THỰC VẬT XUNG QUANH BÉ
(TẾT NGUYÊN ĐÁN)
LỚP 4 – 5 TUỔI A2**

Thời gian thực hiện 4 tuần (Từ ngày 19/01/2026 đến 13/02/2026)

I. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

a. Kiến thức:

+ **MT17:** Trẻ biết nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch

- Trẻ biết nhận biết bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng rất nguy hiểm không đến gần, không được chơi với các vật sắc nhọn.

+ **MT21:** Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?...

- Trẻ biết được đặc điểm của các sự vật, hiện tượng như: thời tiết ngoài trời, và sự thay đổi của các hiện tượng tự nhiên, cảnh vật xung quanh...

+ **MT23:** Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.

- Trẻ biết sử dụng công cụ để cùng cô làm thí nghiệm và nêu lên nhận xét, dự đoán của mình theo cách của trẻ...

+ **MT24:** Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, **bằng hình, quan sát, nhận xét** và trò chuyện **về đối tượng**. Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô giáo:

- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau, biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp về đối tượng

+**MT28:** Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát:

- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm của các loại cây/ rau, củ, quả/ một số món ăn...

+**MT31:** Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn:

- Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3

+**MT32:** Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả. Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn:

- Trẻ biết tách/ gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3

+**MT33:** Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10. Sử dụng các số từ 1 - 5 để chỉ số lượng, số thứ tự:

- Trẻ biết đếm đến 4. Nhận biết nhóm có 4 đối tượng. Nhận biết số 4

+ **MT48:** *Trẻ nhận biết và gọi tên đúng các sự vật, hiện tượng, nghề nghiệp... ở nơi tham quan. Biết so sánh sự giống và khác nhau giữa cảnh vật/đô vật ở nơi tham quan với những gì trẻ đã biết. Hình thành kỹ năng đặt câu hỏi, đưa ra ý kiến đơn giản về những gì quan sát được.*

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm... của Đình làng thôn Đông Khê Trại

- + **MT50** : Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội: *Ngày khai giảng, Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán... Kể tên và nói một vài đặc điểm của một số lễ hội ở địa phương như: lễ hội Đình Trạ; Lễ hội Đình Tây; lễ hội chùa Quỳnh Đô...* qua trò chuyện, tranh ảnh.
- Trẻ biết tên và đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội ở địa phương.
- + **MT57**: Trẻ biết sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.
- Trẻ biết sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định trong giao tiếp hàng ngày khi có sự giúp đỡ của cô
- + **MT59**: Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao. *Trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi...*
- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả biết được và hiểu nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi
- + **MT65**: Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.
- Trẻ biết mô tả các hành động của các nhân vật trong tranh khi được quan sát, trò chuyện
- + **MT77**: Trẻ biết một vài cảnh đẹp, lễ hội, *ngày tết, một vài phong tục tập quán, nét văn hóa truyền thống* của quê hương, đất nước *và biết thể hiện cảm xúc phù hợp.*
- Trẻ biết thể hiện cảm xúc về 1 vài cảnh đẹp, lễ hội, món ăn truyền thống, 1 vài nét văn hóa của quê hương, địa phương, phong tục tập quán.
- + Trẻ biết cách sử dụng và biết trao đổi với bạn về các đồ chơi trong lớp
- + Trẻ biết rửa tay, rửa mặt đúng trình tự các bước
- + Trẻ biết nhận nhiệm vụ của góc chơi, vai chơi, biết thỏa thuận chơi, phận vai chơi...
- + Trẻ nhận biết một loại cây/ Rau, củ, quả/ hoa...
- + Trẻ thuộc lời, hát đúng lời bài hát có nội dung trong chủ đề, hiểu nội dung bài hát, thích nghe hát, hát đúng giai điệu, biết nhún nhảy, lắc lư theo giai điệu bài hát
- + Trẻ biết nêu lên những nhận xét về mình, về bạn trong tuần...
- + Biết thuộc bài hát, hiểu nội dung bài hát , thích nghe hát, hát đúng giai điệu
- + Biết tên, cách chơi, luật chơi của trò chơi
- + Trẻ nhớ tên truyện, các nhân vật trong truyện và hiểu nội dung câu truyện
- + Trẻ hiểu nội dung câu đố, trả lời được đáp án câu đố
- + Trẻ biết được yêu cầu khi thực hiện vận động, hiểu cách chơi trò chơi
- + Trẻ khám phá đặc điểm, cấu tạo của chiếc khung ảnh. Mô tả được ý tưởng thiết kế và trình bày được đặc điểm, cấu tạo, hình dạng của chiếc khung ảnh.
- + Kể được tên một số nguyên liệu cần sử dụng để làm khung ảnh.
- + Trẻ nêu được ý tưởng, các nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để tạo ra chiếc bao lì xì
- + Trẻ trình bày được các bước để thiết kế khi thực hiện để tạo ra chiếc bao lì xì
- + Vẽ thiết kế chiếc bao lì xì. Dùng các nguyên liệu khác nhau để trang trí chiếc bao lì xì đẹp, thẩm mỹ, sáng tạo, đưng được tiền
- + Nhận ra được vẻ đẹp của sản phẩm tạo được, thể hiện được ý kiến cá nhân bằng lời nói về vẻ đẹp, hài hòa của chiếc bao lì xì

+ Định dạng được chiếc bao lì xì hình vuông, hình chữ nhật.....Trẻ đo, cắt các cạnh của vật liệu để tạo ra chiếc bao lì xì hình vuông, hình chữ nhật.

b. Kỹ năng :

+ **MT1:** Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

- Trẻ xếp hàng nhanh, đẹp tập đều đúng nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục

+ **MT3:** Trẻ biết kiểm soát được vận động. ***Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh***

- Trẻ biết tên vận động, một số yêu cầu khi thực hiện vận động chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, hiểu cách chơi trò chơi...

+ **MT4: MT4:** Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động. Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m).

- Trẻ biết tên vận động, một số yêu cầu khi thực hiện vận động tung bắt bóng với người đối diện, hiểu cách chơi trò chơi...

+ **MT5:** Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp.

Bật xa - Ném xa - Chạy nhanh 10m

- Trẻ biết tên vận động, một số yêu cầu khi thực hiện vận động bật xa - Ném xa

- Chạy nhanh 10m, hiểu cách chơi trò chơi...

+ **MT7: Trẻ biết rèn luyện và phát triển sức mạnh cơ bắp của đôi chân cũng như sự phối hợp sức mạnh toàn thân, phát triển khả năng thăng bằng của cơ thể trong vận động. Bật (nhảy) từ trên cao 30- 35cm.**

- Trẻ biết tên vận động, một số yêu cầu khi thực hiện vận động bật (nhảy) từ trên cao 30- 35cm ,hiểu cách chơi trò chơi...

+ **MT61:** Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện. ***Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi***

- Trẻ nói được tên truyện, tác giả, nói được nội dung câu truyện và trả lời được các câu hỏi đàm thoại

- Trẻ thể hiện giọng nói, điệu bộ của các nhân vật trong truyện.

+ **MT91: Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc.** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.

Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa):

- Trẻ hát diễn cảm bài hát, đúng lời, rõ lời, nhịp điệu với giọng điệu vui tươi

- Trẻ có kỹ năng hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.

- Trẻ biết vận động theo lời ca của bài hát

- Phát triển tai nghe âm nhạc cho trẻ

- Biết chơi trò chơi âm nhạc

+ **MT93:** Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.Làm lốm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vẽ, xé dán, cắt dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét

- Trẻ có kỹ năng vẽ ngôi nhà, trang trí áo dài của cô giáo...
- + **MT96: Trẻ thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân:** Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc; Lựa chọn dụng cụ gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát. **Trẻ biết đọc thơ, kể chuyện, thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật.**
- Trẻ biết sử dụng một số dụng cụ gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu một số bài hát trong chủ đề
- Trẻ biết đọc một số bài thơ, kể một vài câu chuyện trong chủ đề thể hiện sự sáng tạo khi biểu diễn
- + **MT97:** Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. **Trẻ có thể nói lên ý tưởng, thiết kế, thể hiện kiến thức đã biết về đối tượng, có kỹ năng sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối:**
- Trẻ biết nêu lên ý tưởng, thiết kế và có kỹ năng sử dụng một số công nghệ phù hợp để tạo ra sản phẩm
- + Luyện kỹ năng đếm đến 4, tạo nhóm đồ vật có số lượng 4. Luyện xếp tương ứng 1-1
- + Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ định
- + Trẻ rửa thành thạo, không làm bắn nước ra quần áo...
- + Trẻ có kỹ năng xử lý tình huống khi chơi cùng bạn
- + Trẻ mạnh dạn nêu lên những điều trẻ quan sát, cảm nhận được xung quanh mình khi qua sát các loại cây/ rau, củ, quả/ hoa...
- + Trẻ có kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi
- + Phát triển ngôn ngữ: Trẻ trả lời rõ ràng mạch lạc và diễn cảm, đủ ý...
- + Trẻ có kỹ năng vận động minh họa, hát đúng giai điệu...
- + Trẻ có kỹ năng tô màu, xé, cắt dán một số loại cây/ Rau, củ, quả/ hoa...
- + Trẻ có kỹ năng nặn một số loại quả, củ ...
- + Trẻ có kỹ năng vẽ một số loại cây/ Rau, củ, quả/ hoa...
- + Trẻ mạnh dạn tự tin khi thể hiện trước cô và bạn
- + Trẻ có kỹ năng làm việc và thảo luận theo nhóm.

c. Thái độ:

- + **MT74:** Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân, bạn bè **và những người xung quanh như: cổ vũ bạn trong các trò chơi, chúc mừng sinh nhật, gói quà, làm bưu thiếp chúc mừng... và mạnh dạn nói lên lời chúc phù hợp với hoàn cảnh.**
- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui tươi khi được tổ chức sinh nhật
- Trẻ biết thể hiện tình cảm, lời nói, hành động của mình dành cho bạn
- Biết đoàn kết cùng bạn và chia sẻ cùng bạn khi chơi
- + **MT79:** Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.
- Trẻ biết nói lời cảm ơn khi được nhận tiền lì xì
- + **MT87: Trẻ có ý thức tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt hàng ngày.** Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.
- Trẻ biết sử dụng điện năng đúng cách và biết tiết kiệm điện khi sử dụng

+ **MT89:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.

- Trẻ biết nghe hát, nghe nhạc, nghe giai điệu bài hát, nghe 1 số bài thơ, ca dao tục ngữ, câu chuyện có nội dung trong chủ đề:

2. Chuẩn bị:

a. Trang trí tạo môi trường lớp học:

- Sắp xếp đồ dùng, đồ chơi phục vụ các góc theo chủ đề
- Tranh ảnh về chủ đề
- Trang trí lớp đúng chủ đề

b. Đồ dùng của cô


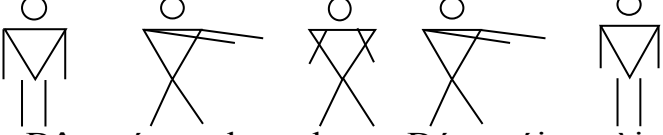


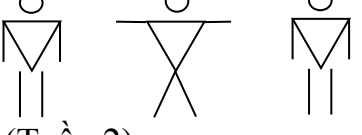
- Tranh về chủ đề : Thực vật xung quanh bé
- Tranh minh họa truyện, thơ, tranh ảnh có nội dung trong chủ đề
- Tranh ảnh về một số loại: Cây? Rau, củ, quả/ Một số loại hoa... và đồ dùng, dụng cụ, giấy vẽ, tranh truyện.
- Băng đĩa nhạc có bài hát về chủ đề, dụng cụ âm nhạc
- Giấy màu, giấy A4, hồ dán ...
- Bộ làm quen với toán, tranh hướng dẫn tạo hình, tranh ảnh có liên quan đến chủ đề...

c. Đồ dùng của trẻ

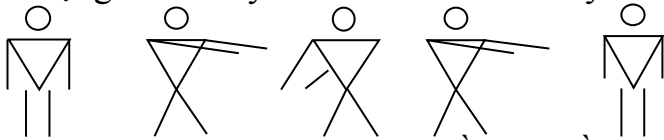
- Bộ LQVT, Giấy A4, keo, kéo, giấy màu, bút sáp, 1 số dụng cụ âm nhạc, sách tạo hình, sách LQVT, sách GDTC và KNXH, ĐDDC ở các góc

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN

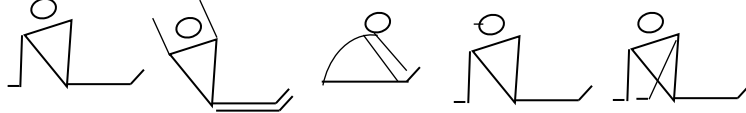
Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề	Một số loại cây	Một số loại hoa	Một số loại rau, củ, quả	Tết và mùa xuân	
Đón trẻ, TC	<p>+ Cô đón trẻ vào lớp và nhắc trẻ chào hỏi à cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định</p> <p>+MT17: Trẻ biết nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về một số vật dụng nguy hiểm như bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng rất nguy hiểm không đến gần, không được chơi với các vật sắc nhọn.</p> <p>+MT50: Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội: <i>Ngày khai giảng, Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán... Kể tên và nói một vài đặc điểm của một số lễ hội ở địa phương như: lễ hội Đình Trạ; Lễ hội Đình Tây; lễ hội chùa Quỳnh Đô...</i> qua trò chuyện, tranh ảnh</p>				

	<p>- Cô trò chuyện với trẻ về một số ngày lễ hội như ngày Tết nguyên đán, lễ hội ở địa phương: lễ hội Đình Trạ; Lễ hội Đình Tây; lễ hội chùa Quỳnh Đô</p>	
<p>TD sáng</p>	<p>+ HĐ Thẻ đục sáo; Tập theo băng bài tập tháng 1. Tập với bài: “ Sắp đến tết rồi ”</p> <p>1. Mục đích - Yêu cầu</p> <p>* Kiến thức: Trẻ biết mỗi nhịp động tác tương ứng với mỗi nhịp của câu hát hay bản nhạc...</p> <p>* Kĩ năng:</p> <p>+ MT1: Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thẻ đục theo hiệu lệnh.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng , đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thẻ đục theo hiệu lệnh</p> <p>- Trẻ xếp hàng nhanh, đẹp, tập đều, đúng động tác theo nhịp bài hát</p> <p>* Thái độ: Trẻ nghiêm túc, hứng thú tham gia hoạt động</p> <p>2. Chuẩn bị</p> <p>- Sân rộng sạch sẽ thoáng mát, quần áo gọn gàng, băng đĩa nhạc</p> <p>3. Tiến hành</p> <p>* Khởi động: Trẻ khởi động các khớp xoay cổ tay, chân nhẹ nhàng theo nhạc</p> <p>* Trọng động:</p> <p>- Động tác hô hấp: thổi bóng bay.</p>  <p>(Tuần 1)</p> <p>- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa ra trước, gập khuỷu tay</p>  <p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Đứng cúi người về trước</p>  <p>- Động tác phát triển cơ chân: Đứng nhún chân, khuỷu gối</p>  <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p>  <p>(Tuần 2)</p>	

- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa hai tay ra trước về sau



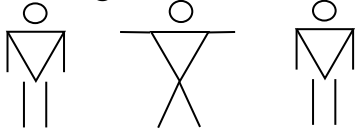
- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi, cúi về phía trước, ngửa ra sau



- Động tác phát triển cơ chân: Ngồi nâng hai chân duỗi thẳng

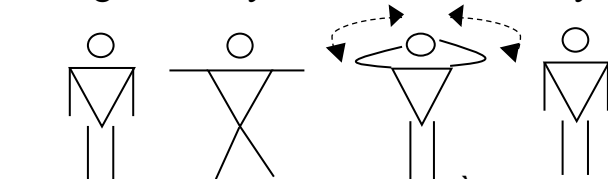


- Động tác bật: Bật tại chỗ



(Tuần 3)

- Động tác cơ tay và bả vai: Đánh xoay tròn hai vai

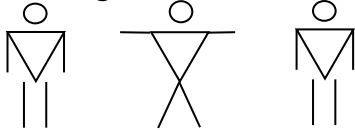


- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi quay người sang bên



- Động tác phát triển cơ chân:

- Động tác bật: Bật tại chỗ



(Tuần 4)


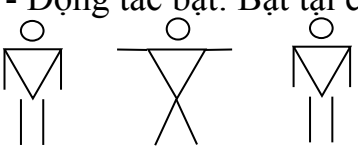
- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa tay lên cao, ra phải trước, dang ngang



- Động tác cơ, lưng, bụng: Nghiêng người sang hai bên



- Động tác phát triển cơ chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khuyu gối

	 <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p> 					
Hoạt động học	Thứ 2	*LQVT So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3	*KPKH Khám phá về một số loại hoa (<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEM- Quy trình 5E</i>)..	*LQVT Tách/ gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3	*LQVT Đếm đến 4. Nhận biết nhóm có 4 đối tượng. Nhận biết số 4.	
	Thứ 3	*PTVĐ - VĐCB: <i>Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh</i> - TCVD: Ai chạy giỏi	*PTVĐ - VĐCB: - Tung bắt bóng với người đối diện - TCVD: Tung bóng với người đối diện	*PTVĐ - VĐCB: <i>Bật xa - Ném xa - Chạy nhanh 10m</i> - TCVD: Ai ném giỏi	*PTVĐ - VĐCB: <i>+ Bật(nhảy) từ trên cao 30- 35cm.-</i> TCVD: Ai bật giỏi	
	Thứ 4	*LQVTPVH - Truyện: Cây khế	*LQVTPVH - Truyện: “Sự tích hoa mào gà”	*LQVTPVH Thơ: Hoa kết trái	*LQVTPVH - Thơ: Tết đang vào nhà	
	Thứ 5	*ÂM NHẠC - VD: Inh lả ơi (Dân ca Thái) - NH: Lời cây đàn tính (Hát then dân ca Tày)	*TẠO HÌNH Tạo hình Nặn một số loại củ (ĐT)	*PTTM Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề thực vật	*TẠO HÌNH Làm bao lì xì (<i>Ứng dụng mô hình</i>)	
	Thứ 6	*TCKNXH Mừng sinh nhật bé...	*TCKNXH Dạy trẻ biết sử dụng tiết kiệm điện năng	*TCKNXH Bé chuẩn bị đón Tết	*TCKNXH Bé làm gì khi được nhận tiền lì xì	

Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- QSCMĐ: Qs cây hồng xiêm, cây na - TCDG: Rồng rắn lên mây - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi... để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: Quan sát cây loa kèn, cây hoa bồng - TCDG: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi... để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: QS Rau bắp cải- củ su hào - TCDG: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi... để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: QS cây hoa hồng, cây hoa cúc - TCDG: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi... để tạo ra đồ chơi	
	Thứ 3	- QSCMĐ: Quan sát cây ổi, cây khế - TCDG: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi... để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: Cây hoa khôi nhung tía, cây phú quý -TCDG: Trồng nụ, trồng hoa - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi... để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: QS Rau cải cúc - củ cà rốt - TCDG: Kéo cưa lừa xẻ - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi... để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: QS cây hoa ly, cây hoa đơn - TCDG: dung dăng dung dề - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi... để tạo ra đồ chơi	
	Thứ 4	- QSCMĐ: Quan sát cây na, cây chuối	- QSCMĐ:	- QSCMĐ: QS Rau cải	- QSCMĐ: QS cây hoa đồng tiền,	

	<p>- TCDG: Rồng rắn lên mây</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	<p>Cây hoa bông , cây hoa đồng tiền</p> <p>- TCDG: dung dăng dung dẻ</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	<p>thìa- củ cà rốt</p> <p>- TCDG: Trồng nụ, trồng hoa</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	<p>cây hoa thực dược</p> <p>- TCDG: Thả đĩa ba ba</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	
Thứ 5	<p>- QSCMĐ: Quan sát cây xoài, cây phượng</p> <p>- TCVĐ: Rồng rắn lên mây</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	<p>- QSCMĐ QS cây hoa đồng tiền, cây hoa mười giờ</p> <p>- TCDG: Bịt mắt bắt dê</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	<p>- QSCMĐ: Củ cà rốt – Củ khoai tây</p> <p>- TCDG: Trồng nụ, trồng hoa</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	<p>- QSCMĐ: QS cây hoa đào, cây hoa mai</p> <p>- TCVĐ: Gà trong vườn rau</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	
Thứ 6	<p>- QSCMĐ: Quan sát cây xoài, cây hồng xiêm</p>	<p>- QSCMĐ QS cây hoa hồng , cây hoa thực dược</p>	<p>- QSCMĐ QS vườn rau của bé</p> <p>- TCDG: Bịt mắt bắt dê</p>	<p>- QSCMĐ: QS cây hoa thực dược , cây hoa ly</p>	

		<p>- TCDG: Mèo đuổi chuột</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	<p>- TCDG: nu na nu nống</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	<p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	<p>- TCDG: Rồng rắn lên mây</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp với các nguyên liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	
Hoạt động Thay thế HĐ góc	Thứ 5				Thăm quan Đình làng thôn Đông Khê Trại	
Hoạt động góc	<p>1.Góc xây dựng: T1: Xây dựng mô hình vườn cây của bé T2: Xây dựng mô hình vườn hoa nhà bé T3: Xây dựng mô hình vườn rau của bé T4: Xây dựng mô hình chợ tết</p> <p>a.Mục đích- yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau một cách phong phú để xây dựng cùng hoàn thiện công trình: vườn cây , vườn rau, vườn hoa nhà bé , chợ tết - Biết nhau phân chia công việc: ai là chú lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây... - Trẻ biết thể hiện vai chơi, biết sắp xếp bố cục hài hoà - Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi - Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định - Biết giữ gìn bảo vệ đồ dùng đồ chơi <p>b. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu xây dựng: Gạch xây dựng, các loại cây, cỏ, hoa, các loại rau,củ; đồ chơi - Hàng rào, các khối lắp ghép... <p>c. Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhận vai chơi: 1 bạn làm chú lái xe chở vật liệu xây dựng, 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác làm chú công nhân xây dựng công trình: 					

- Các bác dự định xây công trình gì ?

- Các bác xây như thế nào?....

2. Góc phân vai:

T1: Chơi nấu ăn

T2: Chơi bán hàng các loại thực phẩm, bánh kẹo...

T3: Chơi bác sĩ khám bệnh cho bệnh nhân

T4: Chơi bán hàng các loại cây hoa; rau, củ, quả ngày tết

a. Mục đích- yêu cầu

+**MT28:** Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.

- Trẻ nói được đặc điểm các loại cây/ rau, củ, quả/ một số món ăn trong ngày tết ..

+ Trẻ biết thể hiện đúng vai chơi của mình

+ Trẻ biết cùng nhau phân chia vai chơi: Ai làm đầu bếp, ai làm bác sĩ ai làm bệnh nhân, ai làm người bán hàng, ai làm người mua hàng ...

+Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi

+Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định

b. Chuẩn bị

- Trang phục của bác sĩ, đồ chơi bác sĩ

- Trang phục đầu bếp, các loại rau, củ, quả; cây; thịt cá, ...

- Các loại đồ chơi, các loại đồ dùng...

- Trẻ biết sắp xếp đồ dùng, đồ chơi hợp lý

c. Cách chơi

- Cho trẻ nhận vai chơi, quá trình chơi cô hỏi trẻ và động viên trẻ kịp thời

- Cô giáo dục trẻ khi chơi xong biết cất đồ dùng vào đúng nơi quy định.

3. Góc sách truyện :

T1: Xem tranh ảnh về chủ đề thực vật

T2: Xem, làm sách tranh về các loại cây...

T3: Làm sách tranh về các loại rau, củ, quả...

T4: Làm, xem tranh ảnh về các loại hoa...

a. Mục đích- yêu cầu

- Trẻ biết xem tranh và làm sách tranh có nội dung về chủ đề

- Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi

- Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định

b. Chuẩn bị

- Sách, tranh ảnh có nội dung về chủ đề thực vật

- Các nguyên liệu khác nhau: Hột, hạt, phấn vẽ...về các hình ảnh về ngày tết

c. Cách chơi

- Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau để làm sách, tranh về chủ đề

4. Góc tạo hình :

- T1: Vẽ, tô màu, xé dán cây xanh
 T2: Vẽ, tô màu, xé dán, chấm nhụy một số loại hoa
 T3: Vẽ, tô màu, nặn một số loại rau, củ, quả
 T4: Vẽ, nặn một số loại bánh có trong ngày tết

a.Mục đích- yêu cầu

+ **MT93:** Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lồm, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:

- Trẻ biết vẽ cây dứa/ Vẽ hoa mùa xuân/ Vẽ chùm nho; Vẽ vườn cây ăn quả cây xanh...
- Xé, dán một số loại cây; Rau, củ, quả; Hoa
- Nặn một số đồ loại củ; bánh...
- Tranh ảnh về chủ đề, giấy màu, keo, kéo, bút màu, màu nước đất nặn, bảng...

c. Cách chơi:

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng: vẽ ,tô màu, cắt, xé dán, nặn...về các loại cây; Rau, củ, quả; Hoa ...
- Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh dành đồ chơi
- Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định

5. Góc âm nhạc:

- T1: Chơi với dụng cụ âm nhạc
 T2: Hát múa theo nhạc về một số bài hát có nội dung về chủ đề thực vật
 T3: Vận động một số bài hát có nội dung về chủ đề
 T4: Hát, múa các bài hát về chủ đề

a.Mục đích- yêu cầu

- Trẻ biết trò chuyện và chơi với các đồ dùng âm nhạc
- + **MT89:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.
- Trẻ biết chơi với dụng cụ âm nhạc, hát, múa, vận động theo nhạc về một số bài hát có nội dung về chủ đề thực vật
- + **MT91:** Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ; Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).Trẻ hát múa, vận động theo nhạc một số bài hát có nội dung về chủ đề:
- Trẻ biết hát, múa, vận động theo nhạc các bài hát có nội dung về chủ đề thực vật
- Trẻ mạnh dạn tự tin khi hát, múa, vận động về các bài hát trong chủ đề

	<p>- Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh dành đồ chơi</p> <p>- Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định</p> <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>- Đồ dùng dụng cụ âm nhạc: xác xô, trống, song loan, phách gõ...</p> <p>c. Cách chơi:</p> <p>- Trẻ hát, vận động theo nhóm, cá nhân</p> <p>6. Góc thiên nhiên:</p> <p>T1: Đong đếm nước</p> <p>T2: Chăm sóc cây</p> <p>T3: Chơi với cát nước</p> <p>T4: Thử vật nổi, vật chìm</p> <p>a.Mục đích yêu cầu</p> <p>+ MT23: Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.</p> <p>- Trẻ biết sử dụng công cụ để cùng cô làm thí nghiệm và nêu lên nhận xét, dự đoán của mình ..</p> <p>+ Trẻ biết bảo vệ cây không ngắt hoa, bẻ cành....</p> <p>+ Trẻ biết cách tưới cây, tỉa lá cây héo</p> <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>Đồ dùng, dụng cụ: Bình tưới cây, bao tay, cốc, xẻng, vật chìm, vật nổi ...</p> <p>c. Cách chơi</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi, phân vai chơi, phân công nhau: Lau lá cây , tưới cây, nhặt lá cây....</p>					
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>- Rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước, sau khi ăn và sau khi đi vệ sinh</p> <p>- Đi vệ sinh đúng nơi quy định</p> <p>- Trẻ biết bỏ rác vào đúng nơi quy định</p> <p>- Cùng cô chuẩn bị đồ dùng đồ chơi, vệ sinh lớp học sạch sẽ</p>					
<p>Hoạt động chiều</p>	<p>Thứ 2</p>	<p>Rèn kỹ năng rửa mặt, tay cho trẻ</p>	<p>Chơi trò chơi: Đoán xem cây gì</p>	<p>Ôn: Gộp tách trong phạm vi 2</p>	<p>Chơi trò chơi: “Ai ném giỏi</p>	
	<p>Thứ 3</p>	<p>Nghe và giải một số câu đố có nội dung trong chủ đề</p>	<p>Chơi TC: Bật qua suối</p>	<p>Chơi trò chơi dân gian: “Nu na nu nống; chi chi chành chành</p>	<p>-Nghe và đọc một số bài thơ có nội dung trong chủ đề</p>	
	<p>Thứ 4</p>	<p>Chơi theo ý thích với đồ</p>	<p>Hướng dẫn trò chơi mới Trò chơi:</p>	<p>Hướng dẫn trò chơi mới</p>	<p>-Nghe một số câu truyện</p>	

		chơi trong lớp	“Thi tưới cây”	- Trò chơi : cái túi bí mật	có nội dung trong chủ đề	
	Thứ 5	*Hướng dẫn trò chơi mới: Đoán xem cây gì	Chơi trò chơi “Thi tưới cây”	Chơi trò chơi “ cái túi bí mật”	Trò chuyện với trẻ biết tránh xa những vật dụng nguy hiểm : bàn là, phích nước...	
	Thứ 6	Liên hoan văn nghệ nêu gương bé ngoan cuối tuần				

Phó hiệu trưởng

Người xây dựng

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Oanh

Trần Thị Thùy

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: THỰC VẬT XUNG QUANH BÉ
(TẾT NGUYÊN ĐÁN)
LỚP 4 – 5 TUỔI A3

Thời gian thực hiện 4 tuần (Từ ngày 19/01/2026 đến 13/02/2026)

I. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết một số bài thơ, câu chuyện,..trong chủ đề:
- Trẻ biết thực hiện vận động: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, Tung bắt bóng với người đối diện,..
- + **MT17:** Trẻ biết nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch:
 - Cô trò chuyện với trẻ biết trẻ biết tránh xa những vật dụng nguy hiểm như bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng, không nghịch các vật sắc nhọn như dao, kéo ... Giáo dục trẻ biết tránh xa; không chơi với những đồ vật, vật dụng nguy hiểm gây mất an toàn...
- + **MT21:** Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?...:
 - Trẻ biết đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát như: thời tiết ngoài trời, và sự thay đổi của các hiện tượng tự nhiên, cảnh vật , cây cối, hoa lá xung quanh... khi quan sát cây phượng, cây xoài,...
- + **MT24:** Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, **băng hình, quan sát, nhận xét** và trò chuyện **về đối tượng**. Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô giáo:
 - Trẻ biết sử dụng một số công nghệ đơn giản, máy tính,..khi tham gia hoạt động học Khám phá về một số loại hoa (*Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM-5E*).
- + **MT28:** Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.
 - Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm của các đối tượng: rau, củ,..khi tham gia ở góc bán hàng.
- + **MT31:** Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn:
 - Trẻ biết so sánh, thêm bớt tạo nhóm đồ vật bằng nhau trong phạm vi 3 theo yêu cầu
- + **MT32:** Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả: Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn:

- Trẻ biết Tách/gộp trong phạm vi 3 và nói lên kết quả.
 - + **MT33:** Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10. Sử dụng các số từ 1 - 5 để chỉ số lượng, số thứ tự:
 - Trẻ biết cách đếm trên số lượng ĐD đồ dùng trong phạm vi 4
 - + **MT48:** *Trẻ nhận biết và gọi tên đúng các sự vật, hiện tượng, nghề nghiệp... ở nơi tham quan. Biết so sánh sự giống và khác nhau giữa cảnh vật/đồ vật ở nơi tham quan với những gì trẻ đã biết. Hình thành kỹ năng đặt câu hỏi, đưa ra ý kiến đơn giản về những gì quan sát được.*
 - Trẻ biết gọi tên, đặc điểm, quang cảnh,... khi Thăm quan Đình làng thôn Đông Khê Trại.
 - + **MT50:** Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội: *Ngày khai giảng, Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán...: Kể tên và nói một vài đặc điểm của một số lễ hội ở địa phương như: lễ hội Đình Trại; Lễ hội Đình Tây; lễ hội chùa Quỳnh Đô...* qua trò chuyện, tranh ảnh:
 - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của một số ngày lễ hội như: ngày Tết Nguyên Đán... Một số lễ hội ở địa phương như: lễ hội Đình Trại; Lễ hội Đình Tây; lễ hội chùa Quỳnh Đô... qua trò chuyện, tranh ảnh.
 - Cô trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm, một số hoạt động,... của ngày Tết Nguyên Đán
 - + **MT57:** Trẻ biết sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định:
 - Trẻ biết đóng vai giữa người mua hàng và người bán hàng...
 - + **MT59:** Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao. *Trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi...:*
 - Trẻ biết đọc và hiểu nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao: Tết đang vào nhà, hoa kết trái, Hoa cúc vàng ...
 - + **MT65:** Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.
 - Cô trò chuyện với trẻ về một số câu truyện đã học, trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong truyện khi được quan sát
 - + **MT77:** Trẻ biết một vài cảnh đẹp, lễ hội, *ngày tết, một vài phong tục tập quán, nét văn hóa truyền thống* của quê hương, đất nước *và biết thể hiện cảm xúc phù hợp:*
 - Trẻ biết 1 vài cảnh đẹp, lễ hội, món ăn truyền thống, 1 vài nét văn hóa của quê hương, địa phương vào ngày Tết Nguyên Đán khi tham gia hoạt động: Bé vui đón Tết.
- b. Kỹ năng**
- + **MT3:** Trẻ biết kiểm soát được vận động: *Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh:*
 - Trẻ có kỹ năng nghe hiệu lệnh, giữ thăng bằng cơ thể khi thay đổi tốc độ.

+ **MT4:** Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: Tung bắt bóng với người đối diện:

- Trẻ có kỹ năng phối hợp tay, mắt để tung bóng cho bạn đối diện khi thực hiện vận động: Tung bắt bóng với người đối diện

MT5: Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:

Bật xa - Ném xa - Chạy nhanh 10m:

- Trẻ có kỹ năng giữ thăng bằng, sự khéo léo của đôi bàn tay khi thực hiện vận động: Bật xa-Ném xa-Chạy nhanh 10m.

+ **MT7:** Trẻ biết rèn luyện và phát triển sức mạnh cơ bắp của đôi chân cũng như sự phối hợp sức mạnh toàn thân, phát triển khả năng thăng bằng của cơ thể trong vận động: **Bật (nhảy) từ trên cao 30- 35cm:**

- Trẻ có kỹ năng phối hợp sức mạnh của toàn thân và kỹ năng giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bật từ trên cao 30-35cm.

+ **MT23:** Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh:

- Trẻ biết cùng cô làm thí nghiệm và nêu lên nhận xét, dự đoán của mình theo cách của trẻ khi tham gia thí nghiệm gieo hạt ngô, vật nổi-vật chìm,...

+ **MT61:** Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện. **Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi.** Thể hiện giọng nói, điệu bộ của các nhân vật trong truyện. **Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi:**

- Trẻ có kỹ năng bắt chước giọng nói, điệu bộ,...của các nhân vật trong truyện: Truyện Sự tích bánh chưng bánh dày, Sự tích cây khoai lang

+**MT91:** **Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc:** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa):

- Rèn cho trẻ kỹ năng hát đúng lời, đúng giai điệu bài hát, vận động bài: Sắp đến tết rồi, Inh là ơi,...

- Rèn cho trẻ kỹ năng hát diễn cảm bài hát, đúng lời, rõ lời, nhịp điệu với giọng điệu vui tươi:

- Rèn cho trẻ mạnh dạn múa, hát các bài hát có nội dung trong chủ đề

+ **MT93:** Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình:Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lồm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:

- Rèn cho trẻ kỹ năng vẽ, tô màu, phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn,...để tạo ra sản phẩm của mình.

+ **MT96:** *Trẻ thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân:* Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc; Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát. **Trẻ biết đọc thơ, kể chuyện, thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật:**

- Trẻ có một số kỹ năng vận động theo nhạc, biết lựa chọn dụng cụ phù hợp với tiết tấu ...

+ **MT97:** Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. **Trẻ có thể nói lên ý tưởng, thiết kế, thể hiện kiến thức đã biết về đối tượng, có kỹ năng sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối:**

- Trẻ có kỹ năng nói lên ý tưởng thiết kế, kỹ năng sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô

- Có kỹ năng lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu để Làm bao lì xì (*Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM-Quy trình EDP*)...

c. Thái độ:

+ Trẻ hứng thú hoạt động

+ Trẻ xếp hàng, vui vẻ (kiên nhẫn) chờ đến lượt.

+ Không chen ngang, không xô đẩy người khác.

+ Không tranh giành suất của bạn khác.

+ Không tranh nói trước khi trò chuyện trong nhóm

+ **MT74:** Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân, bạn bè **và những người xung quanh như: cổ vũ bạn trong các trò chơi, chúc mừng sinh nhật, gói quà, làm bưu thiếp chúc mừng... và mạnh dạn nói lên lời chúc phù hợp với hoàn cảnh:**

- Trẻ thể hiện tình cảm và dành tặng cho bạn những lời chúc hay, ý nghĩa nhân ngày sinh nhật bạn.

+ **MT79:** Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép:

- Giáo dục trẻ chào hỏi lễ phép và biết cảm ơn khi được nhận tiền lì xì.

+ **MT87:** *Trẻ có ý thức tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt hàng ngày.* Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.

- Giáo dục trẻ có ý thức tiết kiệm điện năng trong sinh hoạt hàng ngày

+ **MT 89:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện:

- Cảm nhận được nội dung, giai điệu của bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân, Đi cấy,...” và thể hiện cảm xúc phù hợp...

- Cảm nhận được nội dung, giai điệu, tình cảm của 1 số bài hát có nội dung trong chủ đề biết thể hiện tình cảm phù hợp với tình huống...

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí lớp theo chủ đề: Thực vật xung quanh bé, sinh động theo hướng mở.
- Các góc chơi bố trí hợp lý, phù hợp diện tích lớp, đảm bảo vị trí đủ ánh sáng, có đủ đồ dùng, đồ chơi phù hợp với hoạt động.
- An toàn cho trẻ: Đảm bảo an toàn cho trẻ về mọi mặt.

b. Đồ dùng dạy học của cô

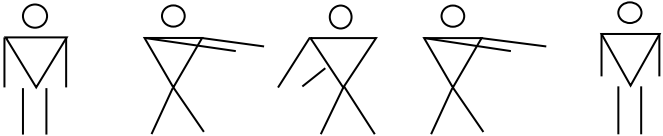
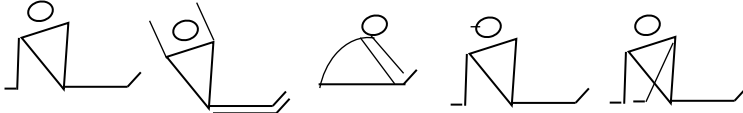
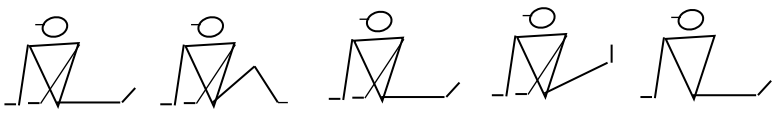
- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Thực vật xung quanh bé
- Bàn ghế, tranh minh họa nội dung bài thơ, câu chuyện trong chủ đề
- Lựa chọn 1 số bài thơ, bài hát, câu chuyện về chủ đề

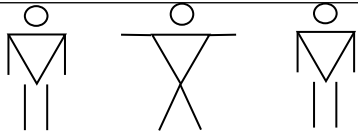
c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Đất nặn, bảng con, sách tạo hình, sách tình cảm KNXH và sách làm quen với toán.
- Các loại sách báo về chủ đề.
- Đồ dùng, đồ chơi các góc.
- Tranh thơ, tranh truyện....
- Các bài hát, bài thơ theo chủ đề.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

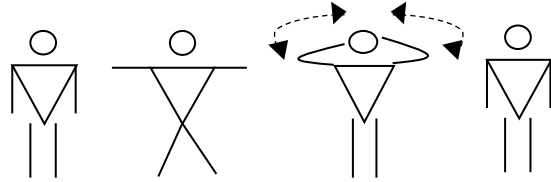
Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề	Một số loại cây (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 19/01 - 23/01/2026)	Một số loại hoa (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 26 /01 đến ngày 30/01/2026)	Một số loại rau, củ, quả (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 02/02 - 06/02/2026)	Tết và mùa xuân (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 09 /02 đến ngày 13/02/2026)	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Đón trẻ vào lớp nhắc nhở trẻ cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định + MT17: Trẻ biết nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch:</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ biết trẻ biết tránh xa những vật dụng nguy hiểm như bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng, không nghịch các vật sắc nhọn như dao, kéo ... Giáo dục trẻ biết tránh xa; không chơi với những đồ vật, vật dụng nguy hiểm gây mất an toàn...</p> <p>+ MT50: Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội: <i>Ngày khai giảng, Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán....: Kể tên và nói một vài đặc điểm của một số lễ hội ở địa phương như: lễ hội Đình Trạ; Lễ hội Đình Tây; lễ hội chùa Quỳnh Đô...</i> qua trò chuyện, tranh ảnh:</p>				

	<p>- Cô trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm, một số hoạt động,... của ngày Tết Nguyên Đán</p> <p>+ MT65: Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về một số câu truyện đã học, trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong truyện khi được quan sát</p> <p>+ Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp dưới sự bao quát khích lệ của cô.</p>
<p>TD sáng</p>	<p>- TDBS: Tập theo cô và tập theo nhạc bài tập tháng 1. Tập với bài “Sắp đến Tết rồi”</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <p>* Kiến thức:</p> <p>- Trẻ biết mỗi nhịp động tác tương ứng với mỗi nhịp của câu hát hay bản nhạc.</p> <p>* Kỹ năng:</p> <p>+ MT1: Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh:</p> <p>- Trẻ xếp hàng nhanh, đẹp, tập đều đúng động tác theo nhịp bài hát.</p> <p>- Trẻ biết thực hiện vận động xoay khớp cổ tay, cổ chân thành thạo.</p> <p>* Thái độ:</p> <p>- Trẻ có ý thực tập luyện tốt</p> <p>b. Chuẩn bị</p> <p>- Sân tập sạch sẽ, gậy thể dục, nhạc bài hát “Sắp đến tết rồi”,...</p> <p>- Trang phục gọn gàng</p> <p>c. Tiến hành</p> <p>*Khởi động: xoay cổ tay, vai, lườn, chân theo nhạc</p> <p>*Trọng động</p> <p style="text-align: center;">Tuần 1</p> <p>- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa hai tay ra trước về sau</p>  <p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi, cúi về phía trước, ngửa ra sau</p>  <p>- Động tác phát triển cơ chân: Ngồi nâng hai chân duỗi thẳng</p>  <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p>

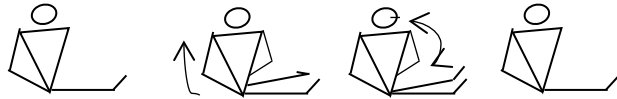


Tuần 2

- Động tác cơ tay và bả vai: Đánh xoay tròn hai vai



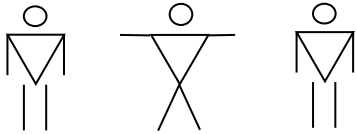
- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi quay người sang bên



- Động tác phát triển cơ chân:

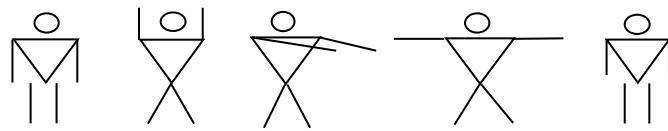


- Động tác bật: Bật tại chỗ

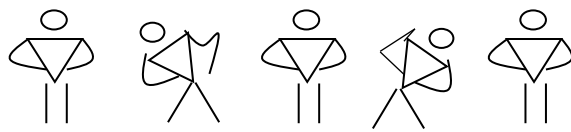


Tuần 3

- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa tay lên cao, ra phải trước, dang ngang



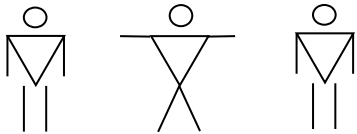
- Động tác cơ, lưng, bụng: Nghiêng người sang hai bên



- Động tác phát triển cơ chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối

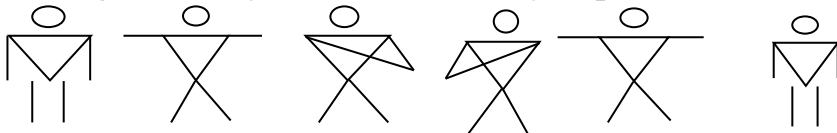


- Động tác bật: Bật tại chỗ

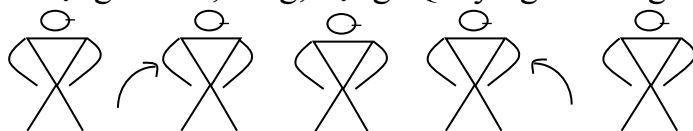


Tuần 4

- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa tay ra phải trước, sau và vỗ vào nhau



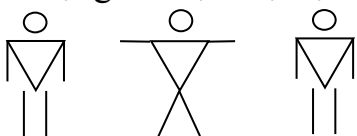
- Động tác cơ, lưng, bụng: Quay người sang hai bên



- Động tác phát triển cơ chân: Đứng, một chân nâng cao, gập gối



- Động tác bật: Bật tại chỗ



* Hồi tĩnh: thả lỏng nhẹ nhàng theo nhạc

Hoạt động học	Thứ 2	*PTTC-KNXH - Bé chuẩn bị đón Tết	*PTTC-KNXH - Mừng sinh nhật bé	*PTTC-KNXH - Bé làm gì khi được nhận tiền lì xì	*PTTC-KNXH - Dạy trẻ biết sử dụng tiết kiệm điện năng
	Thứ 3	*LQVTPVH - Truyện: Sự tích Hoa mào gà	*LQVTPVH - Thơ: Tết đang vào nhà. Tác giả: Nguyễn Hồng Kiên	*LQVTPVH - Truyện: Cây khế (truyện cổ tích)	*LQVTPVH - Thơ : Hoa kết trái. Tác giả Thu Hà
	Thứ 4	*PTVĐ - VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - TCVD: Thi ai ném xa	*PTVĐ - VĐCB: Tung bắt bóng với người đối diện - TCVD: Chạy tiếp cờ	*PTVĐ - VĐCB: Bật xa - Ném xa - Chạy nhanh 10m - TCVD: Tung bóng	*PTVĐ - VĐCB: Bật (nhảy) từ trên cao 30-35cm. - TCVD: Chuyển bóng qua đầu
	Thứ 5	*LQVT - So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3	*KPKH Khám phá về một số loại hoa /cây/ rau/ củ/quả...	*LQVT Tách/ gộp nhóm đối tượng có số	*LQVT - Đếm đến 4. Nhận biết nhóm có 4 đối tượng.

			(<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEM- Quy trình 5E</i>)...	lượng trong phạm vi 3.	Nhận biết số 4	
	Thứ 6	*ÂM NHẠC VĐMH: Inh lá oi. TG: Tuấn Hồ (TT) - NH: Cây trúc xinh – Quan họ Bắc Ninh - TC: Ai nhanh nhất	*TẠO HÌNH - Nặn 1 số loại củ	*ÂM NHẠC - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề 1 số nghề bé biết	*TẠO HÌNH Làm bao lì xì (<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM- Quy trình EDP</i>)...	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- QSCMĐ: QS cây hoa đào, cây mai -TCDG: Rồng rắn lên mây - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- QSCMĐ: QS cây hoa cúc, cây hoa đồng tiền -TCDG: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: QS cây khế, cây ôi -TCDG: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- QSCMĐ: Quan sát sự thay đổi của cây hoa đào, cây hoa mai -TCVĐ: Gà trong vườn - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	
	Thứ 3	-QSCMĐ: Quan sát cây rau dền, cây rau cải chip - TCDG: Mèo đuổi chuột	- QSCMĐ: Thử nghiệm gieo hạt ngô -TCVĐ: Trời nắng trời	- QSCMĐ: Quan cái cây hoa đào, cây hoa mai	- QSCMĐ: QS cây phượng vĩ, cây xoài	

		- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	mưa - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi	- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi	-TCDG: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi	
Thứ 4		- QSCMĐ: Thăm vườn cây thuốc nam - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- QSCMĐ: Quan sát cây quất -TCDG: Cướp cờ - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- QSCMĐ: Thí nghiệm thả vật nổi, vật chìm -TCDG: Ròng rã lên mây - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- QSCMĐ: Tham quan vườn thuốc nam -TCDG: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	
Thứ 5		-QSCMĐ: Quan sát cây hoa giấy, cây lan cao áp - TCVĐ: Trờ nắng trời mưa	- QSCMĐ: Thí nghiệm: Vật chìm – vật nổi -TCDG: Lộn cầu vòng	- QSCMĐ: QS cây hoa hồng, cây loa kèn -TCVĐ: Trờ nắng trời	Quan sát cây sấu, cây xoài TCDG: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT,	

		- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	mưa - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	
	Thứ 6	- QSCMĐ: Quan sát cây hoa hồng, cây hoa cúc -TCVĐ: Gà trong vườn rau - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- QSCMĐ: QS sự thay đổi của cây phượng vĩ, cây xoài -TCVĐ: Ròng rã lên mây - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- QSCMĐ: Làm thí nghiệm trứng nổi trên mặt nước -TCDG: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- QSCMĐ: Làm thí nghiệm âm thanh -TCDG: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi	
Hoạt động (thay thế HĐ góc)	Thứ 5				Thăm quan Đình làng thôn Đông Khê Trại	

Hoạt động góc	<p>1. Góc xây dựng:</p> <p>Tuần 1: Xây dựng mô hình công viên xanh của bé Tuần 2: Xây dựng mô hình vườn hoa của bé Tuần 3: Xây dựng mô hình vườn cây mùa xuân Tuần 4: : Xây dựng mô hình vườn rau của bé</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết trao đổi, thảo luận với bạn bằng lời nói rõ ràng, dễ hiểu. - Trẻ biết diễn đạt ý tưởng của mình về công trình sẽ xây. - Trẻ hiểu được vai chơi, biết phân công công việc để hoàn thành tạo ra sản phẩm - Trẻ có kỹ năng giao lưu, chơi giữa các góc chơi - Trẻ vui vẻ, đoàn kết khi tham gia hoạt động cùng cô và bạn <p>b. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gạch, nút ghép, xe ô tô chơi vật liệu, hoa, cây bóng mát, cổng,... <p>c. Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhận vai chơi - Cô cho trẻ thỏa thuận và phân vai chơi, phân công công việc: bác nào là kỹ sư trưởng, bác nào sẽ xây hàng rào,... - Các bác dự định xây công trình gì ? - Khuôn viên xung quanh còn có gì,..? - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, chia sẻ đồ chơi, giúp đỡ bạn khi chơi - Trong khi trẻ chơi, cô bao quát khuyến khích trẻ. <p>2. Góc phân vai:</p> <p>Tuần 1: Chơi bán hàng, nấu ăn Tuần 2: Chơi bán hàng ngày Tết Tuần 3: Chơi cửa hàng bán cây và hoa quả Tuần 4: Chơi mẹ con</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được tham gia chơi, trẻ biết vai chơi của mình: người bán hàng, người mua hàng,..., biết cùng nhau chơi. + MT28: Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát. - Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm của các đối tượng: rau, củ,..khi tham gia ở góc bán hàng. + MT57: Trẻ biết sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định: - Trẻ biết đóng vai giữa người mua hàng và người bán hàng... - Trẻ có kỹ năng giao tiếp giữa các vai chơi, nhóm chơi. - Trẻ chơi đoàn kết, giúp đỡ bạn khi chơi
----------------------	--

b. Chuẩn bị

- Rau củ quả, đồ chơi nấu ăn, quần áo bác sĩ, đầu bếp,...

c. Cách chơi

- Cô cho trẻ nhận vai chơi
- Cô cho trẻ về nhóm thỏa thuận và phân vai chơi: bạn nào làm cô giáo, bạn nào bán hàng, bạn nào làm học sinh,..
- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, chia sẻ đồ chơi với bạn
- Trong khi trẻ chơi cô hướng dẫn trẻ chơi và giúp đỡ trẻ

3. Góc sách truyện:

Tuần 1: Xem tranh ảnh, sách báo, nghe kể chuyện đọc thơ.... về một số hoạt động ngày Tết

Tuần 2: Làm sách về hoa đào, hoa mai

Tuần 3: Xem tranh ảnh, sách báo, nghe kể chuyện đọc thơ.... về một số loại rau củ, quả,...

Tuần 4: Làm sách về một số hoạt động ngày Tết

a. Mục đích, yêu cầu

+ **MT50:** Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội: *Ngày khai giảng, Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán....: Kể tên và nói một vài đặc điểm của một số lễ hội ở địa phương như: lễ hội Đình Trạ; Lễ hội Đình Tây; lễ hội chùa Quỳnh Đô...* qua trò chuyện, tranh ảnh:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của một số ngày lễ hội như: ngày Tết Nguyên Đán... Một số lễ hội ở địa phương như: lễ hội Đình Trạ; Lễ hội Đình Tây; lễ hội chùa Quỳnh Đô... qua trò chuyện, tranh ảnh.
- Trẻ có kỹ năng sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản khi chơi: bảng chun, que tính, các hình học,...
- Giáo dục trẻ giữ gìn sách, tranh ảnh,...

b. Chuẩn bị

- Tranh ảnh liên quan đến chủ đề, đồ dùng, dụng cụ, công việc,..một số nghề trong xã hội.

c. Cách chơi

- Cô cho trẻ nhận vai chơi
- Trẻ thỏa thuận phân vai chơi và phân công công việc
- + Các bác đang xem gì thế?
- + Bức tranh vẽ về cái gì?
- Giáo dục trẻ giữ gìn sách, không làm rách sách.
- Trong khi trẻ thực hiện, cô bao quát động viên trẻ.
- Vì sao bác biết ?...

4. Góc tạo hình:

Tuần 1: Vẽ, tô màu,...một số loại cây ngày Tết

Tuần 2: Vẽ, tô màu,...một số loại hoa ngày Tết

Tuần 3: Nặn, xé dán,...một số loại rau, củ, quả

Tuần 4: Làm bao lì xì

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ phát triển trí tưởng tượng, sáng tạo, sự khéo léo để tạo ra sản phẩm
+ **MT93:** Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lồm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:

- Trẻ có kỹ năng phối hợp các nét thẳng, xiên, cong tròn,..tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục cân đối

- Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm

b. Chuẩn bị: Sáp màu, màu nước, đất nặn, bút chì, keo, kéo, băng dính,...

c. Cách chơi

- Cô cho trẻ nhận vai chơi

- Cô cho trẻ về góc thỏa thuận phân vai chơi và phân công công việc, chọn nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm.

+ Các bác vẽ gì thế?

+ Để bức tranh thêm đẹp các bác sẽ làm thế nào?

+ Sau khi vẽ tô màu xong các bác sẽ để những bức tranh này ở đâu?...

- Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm tạo ra.

- Trong khi trẻ thực hiện, cô bao quát động viên giúp đỡ trẻ.

5. Góc âm nhạc:

Tuần 1: Chơi với dụng cụ âm nhạc, hát một số bài hát về ngày Tết

Tuần 2: vận động minh họa một số bài hát về ngày Tết

Tuần 3: Chơi với dụng cụ âm nhạc, hát múa, vận động,...một số bài hát trong chủ đề

Tuần 4: Chơi với dụng cụ âm nhạc, hát, vận động theo phách, vận động theo tiết tấu chậm,...một số bài hát trong chủ đề.

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết hát, vận động theo nội dung các bài hát trong chủ đề.

- Trẻ biết tên bài hát, thuộc và hiểu nội dung bài hát

+ **MT91:** Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa):

- Trẻ có kỹ năng sử dụng dụng cụ âm nhạc, hát đúng giai điệu bài hát

+ **MT89:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện:

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.

- Trẻ tự tin, mạnh dạn khi biểu diễn

b. Chuẩn bị: Xắc xô, song loan, đàn, phách tre, nơ tay,...

c. Cách chơi

- Cô cho trẻ nhận vai chơi

- Cô cho trẻ thỏa thuận phân vai chơi: chọn bài hát, dụng cụ âm nhạc, hình thức,..để biểu diễn.

+ Các bác đang múa, hát bài hát gì? Bác đang dùng nhạc cụ gì để biểu diễn?...

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, vui vẻ, giúp đỡ bạn.

- Trong khi trẻ chơi, cô bao quát khuyến khích động viên trẻ.

6. Góc thiên nhiên:

Tuần 1: Đong đếm nước

Tuần 2: Vật nổi, vật chìm

Tuần 3: Chăm sóc cây

Tuần 4: Chơi với cát, nước,...

a. Mục đích, yêu cầu

+ **MT23:** Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh:

- Trẻ biết dự đoán vật nào nổi, vật nào chìm,..

- Trẻ biết đong đếm nước, đặc điểm của nước,..

- Trẻ biết chăm sóc cây, bảo vệ cây,..

- Trẻ biết so sánh thể tích của các vật dụng khác nhau

- Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ và so sánh khi được quan sát.

- Trẻ chú ý, tích cực tham gia hoạt động.

b. Chuẩn bị: Bình tưới nước, khăn lau lá, bộ dụng cụ chăm sóc cây, dụng cụ đong nước, dụng cụ chơi với cát nước,...

c. Cách chơi

- Cô cho trẻ nhận vai chơi

- Cô cho trẻ thỏa thuận phân vai chơi để phân công công việc: bác nào đong nước, bác nào lau lá cây, bác nào tưới nước cho cây,...

+ Con dùng dụng cụ gì để đong nước? Bác đang làm làm gì đây? Đây là cây gì? Để cây luôn xanh tốt thì chúng mình phải làm gì?

- Giáo dục trẻ chăm sóc, bảo vệ cây,..

	<p>- Trong quá trình chơi cô động viên khuyến khích, cô chú ý bao quát gợi ý những góc chơi trẻ còn lúng túng, hướng trẻ giao lưu giữa các góc chơi với nhau.</p> <p>Kết thúc buổi chơi:</p> <p>- Cuối buổi chơi cô cho trẻ thăm quan giữa các góc chơi, cô cho trẻ ở góc chơi đó tự giới thiệu về sản phẩm của nhóm mình dựa theo các câu hỏi gợi mở của cô.</p> <p>- Kết thúc về góc xây dựng.</p> <p>- Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp cô giáo giúp đỡ bạn bè.</p>				
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>+ Rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước, sau khi ăn và sau khi đi vệ sinh</p> <p>- Rau, quả chín có nhiều vitamin.- Rau, quả chín có nhiều vitamin.</p> <p>- Trẻ nhận biết một số thực phẩm cùng nhóm như: Thịt, cá trứng ... có nhiều chất đạm Rau, quả chín có nhiều vi ta min.</p> <p>- Biết được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản như: Rau có thể luộc, nấu canh... Thịt có thể luộc, rán kho... Gạo nấu cơm, cháo.</p> <p>- Nhắc trẻ sử dụng các từ như: “mời cô; mời bạn” trước khi vào bữa ăn, không làm đổ vãi thức ăn...</p>				
Hoạt động chiều	Thứ 2	- Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp	- Nghe và đọc một số bài ca dao, đồng dao, tục ngữ có nội dung trong chủ đề	- VSCS: Rèn rửa mặt rửa tay	- Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp
	Thứ 3	- Nghe và giải một số câu đố có nội dung trong chủ đề	PTTCKNXH - Rèn kỹ năng tự đánh răng cho trẻ	- Nghe và giải một số câu đố có nội dung trong chủ đề	- VSCS: Rèn rửa mặt, rửa tay
	Thứ 4	- Hướng dẫn trò chơi mới : Ai đoán giỏi	- Chơi trò chơi: Ai đoán giỏi	- Hướng dẫn trò chơi mới: Kết bạn	- Chơi trò chơi: Kết bạn
	Thứ 5	- VSCS: Rèn rửa mặt, rửa tay	- Nghe và giải một số câu đố có nội	PTTCKNXH	- Nghe và giải một số câu đố có nội

			dung trong chủ đề	- Rèn kỹ năng gấp quần áo	dung trong chủ đề	
	Thứ 6	Liên hoan văn nghệ, nêu gương bé ngoan cuối tuần				

Phó hiệu trưởng

Người xây dựng

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Oanh

Bùi Thị Mến